**Bài 6**

**ĐIỂM TỰA TINH THẦN**

(12 tiết)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**PHẦN 3: VIẾT ( 2 tiết)**

**Tiết 9, 10: VIẾT BIÊN BẢN VỀ MỘT CUỘC HỌP***,* **CUỘC THẢO LUẬN HAY MỘT VỤ VIỆC**

**I. Các yêu cầu của một biên bản**

**1. Khái niệm biên bản**

Biên bản là *loại văn bản ghi chép một cách ngắn gọn, trung thực, chính xác, đầy đủ những sự việc đã hoặc đang xảy ra.*

**2. Các loại biên bản**

- Biên bản ghi lại một sự kiện

- Biên bản ghi lại cuộc họp

- Biên bản hội nghị

- Biên bản ghi lại 1 hành vi cụ thể

**3. Yêu cầu của một biên bản**

***- Về hình thức, bố cục:***

+ Quốc hiệu viết in hoa), tiêu ngữ (góc phải)

+ Tên văn bản (viết hoa, giữa trang giấy)

+ Thời gian, địa điểm ghi biên bản (cụ thể)

+ Thành phần tham dự, người chủ trì, người ghi văn bản (Ghi rõ tên, chức vụ)

+ Diễn biến sự việc thực tế (Nêu nội dung sự việc, hành vi, ý kiến các bên, ý kiến người chủ trì)

+ Phần kết thúc

***- Về nội dung thông tin:***

+ Số liệu, sự kiện chính xác, cụ thể

+ Ghi chép trung thực, đầy đủ

+ Nội dung có trọng tâm, trọng điểm

**II. Phân tích mẫu biên bản:**

**Bố cục của một biên bản:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần**  **đầu** | **Phần chính** | **Phần cuối** |
| - Quốc hiệu, tiêu ngữ  - Tên văn bản.  - Thời gian, địa điểm  - Thành phần tham dự.  - Người chủ trì( chủ tọa)  - Người ghi BB(Thư kí) | Thông tin chi tiết chính xác theo diễn biến cuộc họp, cuộc thảo luận hay vụ việc | - Thời điểm kết thúc cuộc họp  - Chữ kí xác nhận của thư kí |

**III. Hướng dẫn quy trình viết**

Gồm 3 bước:

**1. Bước 1: Chuẩn bị**

a. Tìm hiểu nội dung, mục đích cuộc thảo luận/cuộc họp.

b. chuẩn bị viết biên bản

**2. Bước 2: Viết văn bản.**

**3. Bước 3: Chỉnh sửa và đọc lại biên bản cho các thành viên dự họp nghe**

a. Kiểm tra lại biên bản

b. Đọc lại và điều chỉnh

**PHẦN 4: NÓI VÀ NGHE ( 1 tiết)**

**Tiết 11: NÓI VÀ NGHE**

**TÓM TẮT NỘI DUNG TRÌNH BÀY CỦA NGƯỜI KHÁC**

**1. Chuẩn bị bài nói và các bước tiến hành:**

**Tình huống:** Trong cuộc họp lớp thảo luận nội dung tập san chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11, có nhiều ý kiến trao đổi về các bài viết cho tập san.

**Trong vai trò người nói:**

+ Đề xuất ý tưởng thiết kết làm tập san dưới dạng quyển.

+ Đề xuất ý kiến nội dung nên phong phú như có bài nhạc viết tay chủ điểm thầy cô,....

+ Đề xuất ý kiến hình ảnh có thể dùng ảnh chụp của tập thể lớp với thầy cô để tạo cảm giác gần gũi.

+ Đề xuất lớp có thể chuẩn bị tiết mục văn nghệ để tặng các thầy cô.

**Trong vai trò người nghe:**

***Bước 1: Lắng nghe và ghi tóm tắt.***

- Lắng nghe nội dung trình bày: cần nghe hết câu, hết ý để hiểu rõ điều người trình bày muốn nói.

***- Ghi chép tóm tắt nội dung trình bày:***

+ Căn cứ trên thực tế ý kiến của người phát biểu để ghi tóm tắt.

+ Tóm lược các ý chính dưới dạng từ, cụm từ.

- Dùng các kí hiệu như các số thứ tự, gạch đầu dòng,... để thể hiện tính hệ thống của các ý kiến.

***Bước 2: Đọc lại và chỉnh sửa.***

- Đọc lại phần ghi tóm tắt và chỉnh sửa các sai sót (nếu có).

- Xác định với người nói về nội dung em vừa tóm tắt. Trao đổi lại những ý kiến em chưa hiểu rõ hoặc có quan điểm khác.

**2. Thực hành:**

**3. Bảng kiểm đánh giá hoạt động nói và nghe:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| PHIẾU TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ  Nhóm:….. | | | |
| Mức độ  Tiêu chí | Chưa đạt | Đạt | Tốt |
| 1. Nội dung tóm tắt căn cứ vào ý kiến người phát biểu. | Nội dung rời rạc, không đúng với ý kiến người nói. | Nội dung tương đối phù hợp với ý kiến người nói. | Nội dung phù hợp với ý kiến người nói, bám sát sự trình bình của người nói. |
| 2. Tóm lược được các ý chính. | Không tóm lược được ý chính | Có vài ý chính, không lan man. | Đầy đủ ý chính. |
| 3. Trình bày rõ ràng, sạch , đẹp. | Cẩu thả trong trình bày. | Tương đối cẩn thận với việc trình bày. | Trình bày sạch đẹp. |
| 4. Có sự quan sát người trình bày. | Không chú ý. | Về cơ bản có sự quan sát. | Quan sát tốt người trình bày. |

**PHẦN 5: ÔN TẬP (1 tiết)**

**Tiết 12: ÔN TẬP**

**Bài tập 1:** Em đã học ba văn bản *Gió lạnh đầu mùa, Tuổi thơ tôi và Chiếc lá cuối cùng*. Hãy hoàn thành bảng sau.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tác phẩm** | **Đề tài** | **Chủ đề** | **Chi tiết tiêu biểu** |
| *Gió lạnh đầu mùa* | Cuộc sống của những đứa trẻ nơi phố nghèo vào những ngày đầu tiên gió mùa về. | Tình thương người, sự sẻ chia, cảm thông đối với người có hoàn cảnh khó khăn. | Chị em Sơn lấy áo của em Duyên đem cho Hiên mặc. |
| *Tuổi thơ tôi* | Tuổi thơ | Tình bạn cần có sự cảm thông, thấu hiểu lẫn nhau. | Lợi có chú dế lửa và vô tình chú đã bị chết, tất cả mọi người tổ chức đám tang long trọng cho chú dế. |
| *Chiếc lá cuối cùng* | sự sống và cái chết | Thắp lên hi vọng sống cho ta từ những điều giản dị đến từ những người xung quanh ta. | Cụ Bơ-mơn đã vẽ chiếc lá thường xuân cuối cùng ngay khi chiếc lá thật rụng xuống trong đêm mưa rét. |

**Bài tập 2:** Nhân vật nào trong các văn bản *Tuổi thơ tôi, Chiếc lá cuối* cùng khiến em nghĩ về cuộc sống của bản thân nhiều nhất? Em đã học được những điều gì từ cách ứng xử của nhân vật đó.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tác phẩm** | **Nhân vật** | **Suy nghĩ** | **Bài học** |
| **Tuổi thơ tôi** | **Lợi** | về cuộc sống của bản thân nhiều nhất | biết sẻ chia và thấu hiểu người khác dù trong bất cứ hoàn cảnh nào sẽ giúp ta trở nên tốt đẹp hơn. |
| **Chiếc lá cuối cùng** | **Cụ Bơ-men** | về cuộc sống của bản thân nhiều nhất | biết sẻ chia và thấu hiểu người khác dù trong bất cứ hoàn cảnh nào sẽ giúp ta trở nên tốt đẹp hơn. |

**Bài tập 3.** Tìm những điểm giống và khác nhau giữa nhân vật thầy Phu (Tuổi thơ tôi) và nhân vật cụ Bơ-mơn (Chiếc lá cuối cùng).

**Trả lời:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Thầy Phu** | **Cụ Bơ-men** |
| **Giống nhau** | Thầy Phu và cụ Bơ-mơn đều là những người trầm lặng, làm những việc cho người khác một cách âm thầm mà không cần sự đền đáp nào cả. | |
| **Khác nhau** | Thầy Phu đã đi đến đám tang của chú dế với một hình ảnh trang trọng, trang nghiêm. | Còn cụ Bơ-mơn đã im lặng làm và cuối cùng trở nên im lặng mãi mãi vì cụ đã ra đi. |

**Bài tập 4. Em học được điều gì về cách viết biên bản và cách tóm tắt nội dung trình bày của người khác?**

Viết biên bản cần ngắn gọn, súc tích, cô đọng lại các ý chính của buổi học, tránh viết dài, lan man mà chưa đi vào được vấn đề chính.

Tóm tắt nội dung trình bày của người khác phải đầy đủ các ý chính và ngắn gọn.

**Bài tập 5. Hãy nêu những việc em đã làm và có thể làm để trở thành "điểm tự tinh thần" cho người khác.**

Em đã cố gắng học tập thật tốt, đạt thành tích cao trong học tập để làm điểm tựa tinh thần cho bố mẹ.

**Bài tập 6. Sau khi học xong bài học, em hiểu "điểm tựa tinh thần" là gì? Điểm tựa tinh thần có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi người?**

Theo em hiểu, điểm tựa tinh thần là những giá trị về mặt tinh thần, cảm xúc bạn đem lại cho người khác giúp họ có động lực hơn. Đối với mỗi người thì điểm tựa tinh thần là vô cùng to lớn, nó giúp ta mạnh mẽ hơn, ý chí hơn trong cuộc sống.